TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 06 /2018/HSST
Ngày 09/3/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đình Lục và bà Nguyễn Thị Xuân Hương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 09/3/2018, tại Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sở thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 18/01/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh T (Tên gọi khác: Kiều), sinh năm 1983. Sinh trú quán: Thôn XT, PT, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: lớp 9; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Tiền sự, Tiền án: không

Con ông Nguyễn Trường X và bà Nguyễn Thị L. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 chị em. Bị cáo có chồng nhưng đã ly hôn và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Huỳnh Thị H - sinh năm 1991, vắng mặt.

Trú tại: Thôn 3, xã TT, huyện PN, tỉnh Quảng Nam.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1975. Trú tại: Thôn 6, xã HA, huyện QS, tỉnh QN, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ bạn bè và công việc thường xuyên với nhau nên Nguyễn Thị Thanh T biết chị Huỳnh Thị H thường để tiền trong cốp xe mô tô Honda Vision BKS 92L1-117.92 của chị H. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trưa ngày 26/10/2017, Nguyễn Thị Thanh T đến phòng trọ chị H chơi, lợi dụng lúc chị H không để ý, T lén lút lấy trộm chìa khóa dự phòng xe mô tô nói trên mang theo bên mình chờ cơ hội thuận lợi sẽ mở cốp xe chị H lấy tài sản. Khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi làm việc xong tại quán karaoke Đông Tây, T thấy chị H điều khiển xe mô tô BKS 92L1-117.92 đi về hướng Nam Phước nên T điều khiển xe mô tô Yamaha hiệu Nouvo màu xanh BKS 92G1-091.18 của anh Nguyễn Tấn Dũng, chồng của T trước đây đứng tên chủ sở hữu đi theo. Đi đến quán karaoke Luxury, T thấy chị H để xe tại đây nên T điều khiển xe vào nhà xe, dựng xe cạnh xe của chị H. T quan sát xung quanh không có người nên tiến lại gần xe của chị H, dùng chìa khóa dự phòng đã trộm trước đó mở cốp xe lấy đi một cái ví màu trắng-hồng rồi bỏ vào cốp xe của mình và trở về nhà. Về đến nhà T mở ví kiểm tra thì thấy bên trong có 32.200.000 đồng (ba mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng) tiền mặt, 01 (một) sợi dây chuyền vàng tây có mặt dây chuyền hình hoa trọng lượng 2,8 chỉ và 01 (một) lách đeo tay bằng vàng tây trọng lượng 2,4 chỉ.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, công nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố hành vi của bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh và khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật

Tại bản kết luận định giá số 39/KLĐG-HĐĐGTS ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng tây có mặt dây chuyền hình hoa, trọng lượng 2,8 chỉ có giá trị 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng); 01 (một) lách tay bằng vàng tây trọng lượng 2,4 chỉ có giá trị 6.200.000 đồng (sáu triệu hai trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản được định giá là 13.700.000 đồng (mười ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có khiếu nại gì về kết luận định giá của Hội đồng định giá. Đồng thời vật chứng trong vụ án là 01 sợi dây chuyền, 01 lách đeo tay bằng vàng, chiếc xe mô tô BKS 92G1-091.18 đã được thu giữ, xử lý trả lại cho chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn

Tấn D. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 16/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017. Và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều Điều 46, Điều 60 BLHS đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Nguyễn Thị Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 chìa khóa xe mô tô màu đen cho chị Huỳnh Thị H.

Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin lỗi người bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, hiện trường và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Lợi dụng mối quan hệ quen biết trước đó và biết được chị Huỳnh Thị H có tài sản để trong cốp xe mô tô 92L1-117.92 nên Nguyễn Thị Thanh T đã tiếp cận và lấy được chìa khóa dự phòng chiếc xe trên để khi có cơ hội sẽ mở cốp xe chị H trộm cắp tài sản. Khoảng 20h ngày 26/10/2017, T theo dõi và phát hiện chị H đi đến quán karaoke Luxury tại Nam Phước và để xe tại nhà xe của quán. T đi vào nơi chị H để xe và quan sát thấy không có ai để ý, T mở cốp xe chị H và lấy 01 cái vì màu trắng hồng bên trong có số tiền 32.200.000đ, 01 sợi dây chuyền bằng vàng trị giá 7.500.000đ và 01 lắc đeo tay bằng vàng trị giá 6.200.000đ. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp là 45.900.000đ (Bốn mươi lăm triệu chín trăm ngàn đồng).

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 và cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác, gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, h khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo là nữ đang phải nuôi 2 con còn nhỏ. Đồng thời bị cáo có đủ các điều kiện theo hướng dẫn của nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 01/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TANDTC về áp dụng điều 60 BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng đã được Cơ quan điều tra xử lý trong giai đoạn điều tra, không ai có khiếu nại gì thêm nên không xem xét.

Đối với chiếc chìa khóa xe mô tô 92L1-117.92 thì trả lại cho chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị H.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 09/3/2018)

Giao bị cáo cho UBND xã PT, huyện QS, tỉnh QN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VP công an huyện Duy Xuyên;
- Lưu HS-AV.

Võ Thị Tám